

Số: 060 /BC-HĐQT-NHCT44

Hà Nội, ngày 25 tháng 01 năm 2017

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG
(Năm 2016)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

Tên Công ty đại chúng: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam
Địa chỉ Trụ sở chính: 108 Trần Hưng Đạo, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại: 04 39421030
Fax: 04 39412637
Email: investor@vietinbank.vn
Vốn điều lệ: 37.234.045.560.000 đồng
Mã chứng khoán: CTG

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	15/NQ-ĐHĐCĐ	26/4/2016	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016, trong đó thông qua: - Báo cáo của Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ năm 2015; - Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015, định hướng và kế hoạch phát triển năm 2016; - Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2015; - Các báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015; - Phương án phân phối lợi nhuận năm 2015; - Mức thù lao đối với Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2016; - Tài liệu liên quan đến giao dịch sáp nhập PG Bank vào VietinBank; - Nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ VietinBank; - Công tác nhân sự VietinBank (Thôi giữ chức vụ TV HĐQT đối với ông Go Watanabe và ông Phạm Huy Thông; thôi giữ chức vụ TV BKS đối với bà Vũ Thị Bích Hồng; bầu bổ sung ông Yotaro Agari vào HĐQT nhiệm kỳ 2014-2019).
2	16/NQ-ĐHĐCĐ	30/12/2016	- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua việc trả cổ tức năm 2015 bằng tiền mặt với tỷ lệ 7%/mệnh giá cổ phiếu dưới hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

Trong năm 2016, HĐQT Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank) đã tổ chức 10 phiên họp định kỳ để đánh giá kết quả kinh doanh và đưa ra các định hướng, chỉ đạo cho hoạt động của VietinBank cũng như trao đổi về một số nội dung chuyên đề khác. Ngoài ra, HĐQT và Thường trực HĐQT còn xử lý nhiều nội dung khác thông qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản (89 lần). Chi tiết các phiên họp của HĐQT như sau:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên	Ngày không còn là thành viên	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Văn Thắng	Chủ tịch HĐQT	29/4/2014		99/99	100%	
2	Ông Lê Đức Thọ	Ủy viên HĐQT kiêm TGD	29/4/2014		99/99	100%	
3	Bà Trần Thu Huyền	Ủy viên HĐQT	24/7/2014		44/44	100%	
4	Bà Nguyễn Hồng Vân	Ủy viên HĐQT	29/4/2014		77/78	99%	Không tham dự phiên họp HĐQT tháng 5/2016 do đi công tác
5	Ông Cát Quang Dương	Ủy viên HĐQT	29/4/2014		21/24	88%	Không tham dự phiên họp HĐQT tháng 7,8,12/2016 do đi công tác
6	Ông Phùng Khắc Kế	Ủy viên HĐQT	1/11/2014		23/23	100%	
7	Ông Hiroyuki Nagata	Ủy viên HĐQT kiêm Phó TGD	29/4/2014		22/23	96%	Không tham dự phiên họp HĐQT tháng 7/2016 do đi công tác
8	Ông Go Watanabe	Ủy viên HĐQT	29/4/2014	26/4/2016	5/5	100%	
9	Ông Michael Knight Ipson	Ủy viên HĐQT	25/9/2014		15/15	100%	
10	Ông Yotaro Agari	Ủy viên HĐQT	26/4/2016		14/14	100%	

Ghi chú:

- Chủ tịch HĐQT & Ủy viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc: tính tỷ lệ tham dự với (i) tất cả các phiên họp HĐQT định kỳ; (ii) lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản và (iii) lấy ý kiến thường trực HĐQT bằng văn bản.

- Ủy viên HĐQT Trần Thu Huyền và Nguyễn Hồng Vân: tính tỷ lệ tham dự với (i) tất cả các phiên họp HĐQT định kỳ; (ii) lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản và (iii) lấy ý kiến thường trực HĐQT bằng văn bản (theo phân công nhiệm vụ).

- Ủy viên HĐQT Cát Quang Dương, Phùng Khắc Kế, Hiroyuki Nagata: tính tỷ lệ tham dự với (i) tất cả các phiên họp HĐQT định kỳ và (ii) lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản.

- Ủy viên HĐQT Go Watanabe, Michael Knight Ipson, Yotaro Agari: Ủy viên HĐQT không cư trú, tính tỷ lệ tham dự với (i) một số phiên họp HĐQT định kỳ và (ii) lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản.

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành – BĐH (Tổng giám đốc và các Phó Tổng giám đốc).

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành luôn được thực hiện theo Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị và Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Điều hành. Mặt khác, Tổng giám đốc cũng đồng thời là Ủy viên HĐQT, do vậy luôn đảm bảo sự giám sát của HĐQT trong hoạt động điều hành.

Tại các phiên họp của HĐQT, Tổng giám đốc đã báo cáo về mọi mặt hoạt động của VietinBank cũng như kết quả triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT. Việc giám sát của HĐQT còn được thể hiện thông qua hoạt động của bộ máy giám sát thuộc Ban kiểm soát (BKS). HĐQT giao Ban kiểm soát định kỳ hàng tháng, hàng quý, hàng năm báo cáo tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT của Ban Điều hành. Ngoài ra, BKS cũng thường xuyên giám sát việc triển khai hoạt động kinh doanh của Ban Điều hành đối với các chỉ đạo của HĐQT.

Bên cạnh các báo cáo định kỳ, trong năm 2016, HĐQT đã nghe Tổng giám đốc thay mặt Ban Điều hành báo cáo, thảo luận một số chuyên đề như:

- Nghị quyết Chính phủ, các Chỉ thị, thông tư của Ngân hàng nhà nước (NHNN) về các giải pháp điều hành chính sách tiền tệ ổn định lãi suất, ổn định kinh tế vĩ mô, tái cấu trúc ngành ngân hàng như Nghị quyết 01 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2016; Thông tư 36 của NHNN về các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của TCTD, CN ngân hàng nước ngoài (có hiệu lực từ 01/02/2015) và Thông tư 06 sửa đổi của Thông tư 36... cũng như ảnh hưởng của các Nghị quyết, chỉ thị, thông tư đối với hoạt động của VietinBank;
- Ảnh hưởng của việc ký kết các hiệp định thương mại tự do (Hiệp định Đối tác Kinh tế Chiến lược xuyên Thái Bình Dương TPP, Cộng đồng kinh tế Asean - AEC, Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - EU...) đối với sự phát triển của kinh tế Việt Nam nói chung cũng như những cơ hội, thách thức đối với ngành ngân hàng và hoạt động của VietinBank;
- Việc rà soát các quy trình, quy chế nội bộ của VietinBank để đảm bảo tuân thủ các quy định của Chính phủ, NHNN cũng như an toàn hoạt động của VietinBank;
- Quản lý rủi ro, kiểm soát chất lượng nợ và phương án xử lý nợ xấu, báo cáo tiến độ triển khai dự án Basel 2 và định hướng trong thời gian tới để đảm bảo tiến độ theo chỉ đạo của NHNN;
- Dự án chuyển đổi Core Banking, dự án kho dữ liệu doanh nghiệp và một số dự án CNTT lớn của VietinBank;

- Việc phát triển mạng lưới, việc đẩy mạnh chuẩn hóa mô hình tổ chức, kiện toàn, đổi mới cơ cấu tổ chức, mô hình hoạt động với lộ trình phù hợp theo chuẩn quốc tế....

HĐQT cũng giao Ban Điều hành bám sát tình hình kinh tế vĩ mô và diễn biến thị trường, thực hiện linh hoạt các nhiệm vụ trọng tâm đề ra nhằm hoàn thành xuất sắc kế hoạch kinh doanh năm 2016 do ĐHĐCĐ giao.

Tính đến 31/12/2016, tổng tài sản hợp nhất của VietinBank ước đạt 947 nghìn tỷ đồng, tăng 22% so với năm 2015 và đạt 107% kế hoạch ĐHĐCĐ. Tổng nguồn vốn huy động ước đạt 862 nghìn tỷ đồng, tăng 21% so với năm 2015 và đạt 106% kế hoạch ĐHĐCĐ. Tổng dư nợ tín dụng ước đạt 720 nghìn tỷ đồng, tăng 18% so với năm 2015, hoàn thành kế hoạch đề ra. Cơ cấu tín dụng tiếp tục chuyển dịch theo hướng tích cực.

Theo đó, lợi nhuận năm 2016 của VietinBank ước đạt 8.250 tỷ đồng, tăng 12% so với năm 2015, hoàn thành 104% kế hoạch ĐHĐCĐ, với tỷ suất sinh lời ROE và ROA lần lượt ước đạt 10,9% và 1%. Đồng thời, VietinBank tiếp tục đứng đầu Ngành Ngân hàng về nộp thuế thu nhập và nằm trong Top Doanh nghiệp nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cao nhất.

Với những giải pháp quyết liệt và đồng bộ trong kiểm soát chất lượng nợ, đẩy mạnh xử lý nợ xấu, đến cuối năm 2016, VietinBank tiếp tục duy trì chất lượng tài sản hàng đầu với tỷ lệ nợ xấu dưới 1%. VietinBank quyết liệt, tích cực, sát sao, dứt điểm xử lý, thu hồi các khoản nợ xấu, khoản nợ bán cho VAMC, từ đó đẩy nhanh tốc độ tái tạo vốn kinh doanh.

Trong năm 2016, VietinBank cũng được khẳng định và ghi nhận: Top 10 Thương hiệu giá trị nhất Việt Nam; Thương hiệu Ngân hàng đứng đầu Việt Nam và nằm trong Top 400 Thương hiệu Ngân hàng giá trị nhất thế giới, đạt 249 triệu USD (công bố toàn cầu của Brand Finance); năm thứ 5 liên tiếp nằm trong Top 2000 Doanh nghiệp lớn nhất thế giới (xếp hạng của Forbes). Các hãng xếp hạng tín nhiệm S&P, Fitch... công bố VietinBank có xếp hạng tín nhiệm ngang bằng Xếp hạng Tín nhiệm Quốc gia.

Theo đó, uy tín, thương hiệu và vị thế của VietinBank trên thị trường không ngừng được nâng cao và củng cố, khẳng định vai trò chủ đạo, trụ cột của hệ thống ngân hàng Việt Nam, chủ động hội nhập quốc tế.

3. Hoạt động của các tiểu Ban thuộc Hội đồng quản trị

Hiện tại VietinBank có 04 Ủy ban thuộc HĐQT là Ủy ban Quản lý rủi ro; Ủy ban Nhân sự, tiền lương, khen thưởng; Ủy ban Chính sách; Ủy ban quản lý tài sản nợ-có (ALCO). Các Ủy ban hoạt động theo Quy chế tổ chức và hoạt động của từng Ủy ban do HĐQT ban hành.

- Ủy ban Nhân sự, tiền lương, khen thưởng: tham mưu cho HĐQT về cơ cấu tổ chức bộ máy, chính sách quản trị nhân sự, đánh giá hiệu quả hoạt động và chính sách đãi ngộ; Tổ chức thực hiện giám sát, kiểm soát toàn diện công tác quản lý cán bộ, khung năng lực, kế hoạch kế nhiệm, rủi ro nhân sự đảm bảo phù hợp với định hướng, kế hoạch hoạt động kinh doanh của VietinBank trong từng thời kỳ.
- Ủy ban Quản lý rủi ro (QLRR): tham mưu cho HĐQT các vấn đề liên quan đến xác định khẩu vị rủi ro trong từng thời kỳ; xây dựng cơ chế, chính sách quản trị rủi ro và định hướng quản trị rủi ro tín dụng, đầu tư, thị trường, tác nghiệp và các loại rủi ro khác;

tham mưu cho HĐQT phê duyệt các khoản đầu tư, các giao dịch có liên quan, chính sách quản trị, phương án xử lý rủi ro cũng như lộ trình triển khai dự án Basel II theo chỉ đạo của NHNN.

- Ủy ban chính sách: tham mưu, giúp việc ở cấp độ chính sách cho HĐQT trong việc xây dựng và rà soát chính sách; đảm bảo tính phù hợp, đầy đủ, đồng bộ và hiệu lực của các chính sách, quy chế, quy định trong các mảng hoạt động nghiệp vụ chủ yếu của VietinBank.
- Ủy ban ALCO: tham mưu cho HĐQT về quy mô, cơ cấu và tốc độ tăng trưởng tài sản nợ, tài sản có của VietinBank phù hợp với quy mô hoạt động và chiến lược phát triển của VietinBank trong từng thời kỳ và rà soát đảm bảo các tỷ lệ và giới hạn an toàn trong hoạt động kinh doanh theo quy định.

Trong năm 2016, các Ủy ban tiếp tục phối hợp với các Phòng Ban, bộ phận có liên quan để tiếp tục rà soát, hoàn thiện, sửa đổi và ban hành mới các Quy định, quy trình, quy chế về QLRR, nhân sự, khen thưởng, đầu tư, góp vốn...; rà soát nhân sự thuộc thẩm quyền quản lý của HĐQT và tham mưu cho HĐQT một số vấn đề cụ thể khác như chính sách QLRR; các biện pháp phòng ngừa rủi ro, chiến lược hoạt động và phát triển của VietinBank ...

4. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị

TT	Số Nghị quyết	Ngày tháng năm	Nội dung
1	004/NQ-TTHĐQT-NHCT44	5/1/2016	Phê duyệt kế hoạch vốn mua 04 máy in thẻ cho Chi nhánh 7 và Chi nhánh 10
2	005/NQ-TTHĐQT-NHCT44	8/1/2016	Bổ sung chức năng nhiệm vụ và kiện toàn mô hình cơ cấu tổ chức trung tâm thanh toán
3	012/NQ-TTHĐQT-NHCT44	8/1/2016	Phê duyệt thực hiện chương trình "Thi đua tăng trưởng dư nợ toàn hệ thống"
4	023/NQ-TTHĐQT-NHCT44	19/1/2016	Phê duyệt thay đổi máy chủ VietinBankSc
5	026/NQ-TTHĐQT-NHCT44	19/1/2016	Phê duyệt nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế Tài chính của VietinBankSc
6	037/NQ-TTHĐQT-NHCT44	1/2/2016	Phê duyệt chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2016 giao các chi nhánh trong nước, Công ty con, ngân hàng con và chi nhánh nước ngoài trong hệ thống VietinBank
7	041/NQ-TTHĐQT-NHCT44	1/2/2016	Phê duyệt ban hành sửa đổi QĐ 832 về chế độ BCTC và sử dụng các bộ số trong hệ thống quản lý tài chính của VietinBank

TT	Số Nghị quyết	Ngày tháng năm	Nội dung
8	042/NQ-TTHĐQT-NHCT44	1/2/2016	Phê duyệt ban hành sửa đổi QĐ 833 về chế độ BCTC đối với công ty con, công ty liên kết và liên doanh thuộc hệ thống VietinBank
9	043/NQ-TTHĐQT-NHCT44	1/2/2016	Phê duyệt điều chỉnh quy định rút tài sản bảo đảm trong giao dịch bảo lãnh
10	049/NQ-TTHĐQT-NHCT44	3/2/2016	Phê duyệt một số chủ trương liên quan đến bảo hiểm rủi ro hoạt động trong năm 2016
11	053/NQ-TTHĐQT-NHCT44	19/2/2016	Phê duyệt chủ trương nhận chuyển nhượng tầng 1 nhà 33 Tràng Tiền làm PGD Tràng tiền, Chi nhánh Thành phố Hà Nội
12	072/NQ-HĐQT-NHCT44	29/2/2016	Phê duyệt phát hành chính thức Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất được lập theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam và Chế độ kế toán các Tổ chức Tín dụng Việt Nam – VAS cho kỳ hoạt động từ 1/1/2015 đến 30/09/2015 – của VietinBank đã được soát xét
13	072B/NQ-TTHĐQT-NHCT44	29/2/2016	Phê duyệt điều chỉnh một số điểm trong quy trình cấp tín dụng đối với KHDN và quy định về việc phục vụ KHDN tại các PGD bán lẻ duy trì KHDN
14	075/NQ-TTHĐQT-NHCT44	1/3/2016	Phê duyệt chủ trương triển khai chương trình thi đua khen thưởng tăng năng suất giải ngân theo chương trình Kết nối ngân hàng - doanh nghiệp năm 2016
15	077/NQ-TTHĐQT-NHCT44	3/3/2016	Phê duyệt định hướng tín dụng năm 2016 của VietinBank
16	078/NQ-HĐQT-NHCT44	8/3/2016	Phê duyệt tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2016
17	085/NQ-TTHĐQT-NHCT44	8/3/2016	Ban hành Quy định Thẩm quyền tín dụng trong hệ thống VietinBank
18	090/NQ-TTHĐQT-NHCT44	8/3/2016	Phê duyệt các hạn mức rủi ro tín dụng năm 2016
19	091/NQ-TTHĐQT-NHCT44	8/3/2016	Phê duyệt xếp loại chi nhánh và giao mức thẩm quyền tín dụng cho các Chi nhánh (lần 1/2016)

TT	Số Nghị quyết	Ngày tháng năm	Nội dung
20	093/NQ-TTHĐQT-NHCT44	8/3/2016	Phê duyệt ban hành Quy định cấp và quản lý giới hạn giao dịch đối với khách hàng là Định chế tài chính
21	094/NQ-TTHĐQT-NHCT44	14/3/2016	Phê duyệt kế hoạch vốn mua sắm TSCĐ đợt 2 của VietinBank
22	109/NQ-HĐQT-NHCT44	21/3/2016	Phê duyệt phát hành chính thức Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất được lập theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam và Chế độ kế toán các Tổ chức Tín dụng Việt Nam – VAS cho kỳ hoạt động từ 1/1/2015 đến 31/12/2015 – của VietinBank đã được soát xét
23	112/NQ-TTHĐQT-NHCT44	24/3/2016	Xếp hạng các CN, đơn vị năm 2016
24	123/NQ-TTHĐQT-NHCT44	30/3/2016	Phê duyệt ban hành Quy chế Ủy ban chính sách
25	131/NQ-TTHĐQT-NHCT44	30/3/2016	Phê duyệt chủ trương thay đổi bản quyền phần mềm Dự án trang cấp giải pháp bảo mật cho các thiết bị di động
26	148/NQ-HĐQT-NHCT44	5/4/2016	Thay đổi thời gian tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2016
27	155/NQ-TTHĐQT-NHCT44	8/4/2016	Phê duyệt chủ trương nhận chuyển nhượng/thuê diện tích văn phòng tại Intracom Building là trụ sở Chi nhánh ngân hàng bán lẻ
28	156/NQ-TTHĐQT-NHCT44	8/4/2016	Phê duyệt chỉ tiêu kế hoạch đơn giá tiền lương của NHCT trình Liên bộ
29	160/NQ-TTHĐQT-NHCT44	15/4/2016	Phê duyệt ban hành Quy định lãi suất huy động, cho vay trong hệ thống VietinBank
30	167/NQ-TTHĐQT-NHCT44	20/4/2016	Ban hành sửa đổi lần 2 Quy chế tài chính của VietinBank
31	172/NQ-TTHĐQT-NHCT44	22/4/2016	Phê duyệt kế hoạch vốn triển khai hệ thống giám sát tập trung tại bộ phận quỹ
32	178/NQ-HĐQT-NHCT44	26/4/2016	Nội dung tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2016
33	216/NQ-TTHĐQT-NHCT44	25/5/2016	Phê duyệt kế hoạch vốn triển khai hệ thống mạng và wifi cho Phòng định chế tại 25 Lý Thường Kiệt

TT	Số Nghị quyết	Ngày tháng năm	Nội dung
34	218/NQ-TTHĐQT-NHCT44	25/5/2016	Phê duyệt điều chỉnh một số nội dung triển khai hệ thống kiểm soát truy cập đảm bảo tuân thủ cho thiết bị đầu cuối
35	247/NQ-HĐQT-NHCT44	15/6/2016	Phát hành trái phiếu trung dài hạn VietinBank đợt 1 năm 2016 (dưới 10% vốn chủ sở hữu)
36	248/NQ-HĐQT-NHCT44	15/6/2016	Lựa chọn VietinBankSc là đại lý phát hành, đại lý lưu ký và đại lý thanh toán cho trái phiếu VietinBank
37	301/NQ-TTHĐQT-NHCT44	21/6/2016	Phê duyệt kế hoạch vốn 02 thiết bị họp trực tuyến MCU
38	304/NQ-TTHĐQT-NHCT44	21/6/2016	Phê duyệt kế hoạch vốn trang bị tổng đài CN bán lẻ
39	306/NQ-TTHĐQT-NHCT44	21/6/2016	Ban hành quy định giao nhận bảo quản vận chuyển tiền mặt tài sản quý giấy tờ có giá, Mã số Qđ.08.01.V
40	310/NQ-TTHĐQT-NHCT44	24/6/2016	Phê duyệt nội dung sửa đổi chức năng nhiệm vụ của Phòng KHDN/PGD/Phòng HTTD giai đoạn 3 chuyên đổi mô hình Khối KHDN
41	311/NQ-TTHĐQT-NHCT44	24/6/2016	Phê duyệt ban hành quy định về hóa đơn mua bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ trong hệ thống, mã số Qđ.10.54.I
42	318/NQ-TTHĐQT-NHCT44	28/6/2016	Phê duyệt ban hành Quy định sửa đổi Quy định một số nội dung về nghiệp vụ tín dụng, đầu tư theo Thông tư 36/2014/TT-NHNN
43	319/NQ-TTHĐQT-NHCT44	28/6/2016	Phê duyệt ban hành Quy định cho vay, gửi tiền; mua có kỳ hạn giấy tờ có giá với tổ chức tín dụng
44	321/NQ-TTHĐQT-NHCT44	29/6/2016	Phê duyệt sửa đổi quy định Khung Quản lý rủi ro tín dụng
45	343/NQ-TTHĐQT-NHCT44	4/7/2016	Phê duyệt phương án thuê tòa nhà 33 Cầu Diễn Hà Nội làm trụ sở Chi nhánh Bán lẻ Hà Thành
46	350/NQ-TTHĐQT-NHCT44	7/7/2016	Chủ trương thuê quyền sử dụng đất 50 năm trả tiền hàng năm để xây dựng phòng giao dịch Đông Hòa - chi nhánh Phú Yên
47	360/NQ-HĐQT-NHCT44	14/7/2016	Phê duyệt phương án triển khai thoái vốn góp tại Cảng Hải Phòng

TT	Số Nghị quyết	Ngày tháng năm	Nội dung
48	361/NQ-HĐQT-NHCT44	14/7/2016	Phê duyệt phương án triển khai thoái vốn góp tại cảng Sài Gòn
49	373/NQ-TTHĐQT-NHCT44	15/7/2016	Phê duyệt ban hành Quy định quản lý rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng trong hệ thống VietinBank
50	375/NQ-TTHĐQT-NHCT44	15/7/2016	Phê duyệt ban hành Quy định quản lý rủi ro thanh khoản trong hệ thống VietinBank
51	375B/NQ-TTHĐQT-NHCT44	15/7/2016	Phê duyệt ban hành văn bản thay thế Quy định khung quản lý rủi ro thị trường sổ kinh doanh
52	382/NQ-TTHĐQT-NHCT44	25/7/2016	Phê duyệt ban hành Quy định thẩm quyền phê duyệt tín dụng và quyết định giao dịch đối với khách hàng tổ chức tín dụng
53	392/NQ-TTHĐQT-NHCT44	28/7/2016	Kế hoạch vốn sửa chữa trụ sở các Trung tâm quản lý tiền mặt
54	402B/NQ-TTHĐQT-NHCT44	1/8/2016	Phê duyệt ban hành Quy chế quản lý người đại diện vốn tại đơn vị nhận vốn của VietinBank
55	420/NQ-TTHĐQT-NHCT44	9/8/2016	Thay đổi Thẩm quyền phê duyệt nghỉ phép, nghỉ không hưởng lương
56	421/NQ-HĐQT-NHCT44	9/8/2016	Ban hành Báo cáo tài chính soát xét bán niên năm 2016
57	431/NQ-TTHĐQT-NHCT44	12/8/2016	Phê duyệt ban hành Quy định về hoạt động đầu tư, kinh doanh trái phiếu do doanh nghiệp, tổ chức tín dụng phát hành
58	431B/NQ-TTHĐQT-NHCT44	15/8/2016	Phê duyệt quy định cho vay, gửi tiền; mua kỳ hạn giấy tờ có giá với tổ chức tín dụng
59	438/NQ-TTHĐQT-NHCT44	16/8/2016	Phê duyệt sửa đổi thẩm quyền tín dụng tại quy định 190, mã số Qđ.09.09.II
60	442/NQ-TTHĐQT-NHCT44	23/8/2016	Phê duyệt ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng xử lý tổn thất rủi ro phi tín dụng tại VietinBank
61	458/NQ-TTHĐQT-NHCT44	31/8/2016	Nhất trí về nội dung và hình thức của Hợp đồng nguyên tắc bảo hiểm xe cơ giới giữa VietinBank với Công ty bảo hiểm VietinBank

TT	Số Nghị quyết	Ngày tháng năm	Nội dung
62	463/NQ-TTHĐQT-NHCT44	5/9/2016	Phê duyệt ban hành Quy định cấp và quản lý giới hạn giao dịch đối với khách hàng là định chế tài chính
63	471/NQ-TTHĐQT-NHCT44	5/9/2016	Phê duyệt điều chỉnh định hướng tín dụng năm 2016
64	472/NQ-TTHĐQT-NHCT44	5/9/2016	Ban hành quy định thực hiện thuế giá trị gia tăng, thu nhập doanh nghiệp
65	482/NQ-TTHĐQT-NHCT44	13/9/2016	Ký hợp đồng thế chấp tài sản với VietinBank Leasing
66	498/NQ-TTHĐQT-NHCT44	21/9/2016	Kế hoạch vốn mua sắm tài sản đợt 9 của VietinBank
67	501/NQ-TTHĐQT-NHCT44	22/9/2016	Kế hoạch vốn mua sắm tài sản của Công ty Chứng khoán VietinBank
68	513/NQ-TTHĐQT-NHCT44	30/9/2016	Phê duyệt ban hành Quy định sửa đổi Quy định ủy thác và nhận ủy thác
69	524/NQ-TTHĐQT-NHCT44	4/10/2016	Phê duyệt một số nội dung chỉnh sửa/bổ sung hệ thống xếp hạng tín dụng nội bộ
70	530B/NQ-TTHĐQT-NHCT44	6/10/2016	Phê duyệt Ban hành Quy định phát triển và quản lý sản phẩm dịch vụ, gói sản phẩm dịch vụ, chương trình trong hệ thống VietinBank
71	543/NQ-TTHĐQT-NHCT44	11/10/2016	Phê duyệt ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban thanh toán VietinBank
72	561/NQ-TTHĐQT-NHCT44	20/10/2016	Thông qua nội dung hợp đồng bảo hiểm trách nhiệm công cộng với Công ty Bảo hiểm VietinBank giai đoạn 23/10/2016 – 23/10/2017
73	563/NQ-TTHĐQT-NHCT44	20/10/2016	Ban hành quy định thực hiện Thuế thu nhập cá nhân trong hệ thống VietinBank, Mã số Qđ.10.23.III
74	583/NQ-HĐQT-NHCT44	31/10/2016	Phê duyệt phát hành chính thức Báo cáo tài chính Hợp nhất được lập theo các Chuẩn mực Báo cáo Tài chính Quốc tế - IFRS cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015 của VietinBank đã được kiểm toán
75	596/NQ-TTHĐQT-NHCT44	11/11/2016	Chủ trương kế hoạch vốn lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2017
76	600/NQ-TTHĐQT-NHCT44	11/11/2016	Phê duyệt điều chỉnh hạn mức rủi ro về tỷ lệ tín dụng cho vay ngoại tệ

TT	Số Nghị quyết	Ngày tháng năm	Nội dung
77	601/NQ-TTHĐQT-NHCT44	11/11/2016	Phê duyệt điều chỉnh mức thâm quyền tín dụng thẻ tín dụng cho Chi nhánh Bán lẻ
78	602/NQ-TTHĐQT-NHCT44	15/11/2016	Phê duyệt ban hành quy định về mua sắm hàng hóa, dịch vụ, nhà đất trong hệ thống VietinBank
79	627/NQ-TTHĐQT-NHCT44	17/11/2016	Điều chỉnh kế hoạch vốn công trình trụ sở chi nhánh Ngũ Hành Sơn
80	632/NQ-TTHĐQT-NHCT44	24/11/2016	Phê duyệt ban hành quy định về quản lý và sử dụng con dấu trong hệ thống VietinBank
81	641/NQ-HĐQT-NHCT44	1/12/2016	Tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản thông qua việc trả cổ tức năm 2015 bằng tiền mặt và chốt danh sách cổ đông
82	647/NQ-TTHĐQT-NHCT44	1/12/2016	Ký hợp đồng đại lý thanh toán, đại lý đăng ký và đại lý phát hành cho trái phiếu VietinBank phát hành trong tháng 12/2016 với VietinBankSc
83	648/NQ-TTHĐQT-NHCT44	1/12/2016	Phát hành trái phiếu thường VietinBank (dưới 10% vốn chủ sở hữu)
84	649/NQ-TTHĐQT-NHCT44	1/12/2016	Phát hành trái phiếu thứ cấp VietinBank (dưới 10% vốn chủ sở hữu)
85	661/NQ-TTHĐQT-NHCT44	5/12/2016	Kế hoạch vốn dịch vụ bảo trì hệ thống Contact Center
86	684/NQ-HĐQT-NHCT44	20/12/2016	Ban hành tài liệu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản thông qua việc trả cổ tức năm 2015 bằng tiền mặt
87	686/NQ-TTHĐQT-NHCT44	20/12/2016	Phê duyệt ban hành "Quy định giao nhận, bảo quản, vận chuyển tiền mặt, tài sản quỹ, giấy tờ có giá, ấn chỉ quan trọng, hồ sơ tài sản bảo đảm"
88	693/NQ-TTHĐQT-NHCT44	22/12/2016	Ban hành quy định mua sắm hàng hóa dịch vụ nhà đất trong hệ thống VietinBank
89	710/NQ-TTHĐQT-NHCT44	29/12/2016	Nhất trí thông qua nội dung hợp đồng bảo hiểm trách nhiệm của các thành viên Hội đồng quản trị & cấp quản lý (D&O) giai đoạn 2017-2018
90	716/NQ-HĐQT-NHCT44	30/12/2016	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền mặt cho cổ đông

III. Ban Kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Thế Huân	Trưởng BKS	14/04/2015	09/10	90%	Thực hiện nhiệm vụ khác
2	Ông Trần Minh Đức	Thành viên BKS (Chuyên trách)	14/04/2015	07/10	70%	Thực hiện nhiệm vụ khác
3	Bà Phạm Thị Hồng Phương	Thành viên BKS (Chuyên trách)	14/04/2015	10/10	100%	
4	Bà Phạm Thị Thơm	Thành viên BKS (Kiêm nhiệm)	04/06/2009	10/10	100%	
5	Bà Vũ Thị Bích Hồng	Thành viên BKS (Chuyên trách)	26/04/2016	0/10	0%	Nghỉ hưu theo chế độ từ 1/7/2015. Chính thức miễn nhiệm thành viên BKS tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 ngày 26/4/2016 (NQ số 15/NQ-ĐHĐCĐ)

2. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với HĐQT, BĐH và cổ đông

Trong năm 2016, BKS đã triển khai thực hiện chức năng, nhiệm vụ phù hợp với quy định pháp luật, Điều lệ VietinBank, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS cũng như định hướng hoạt động của BKS đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 thông qua, cụ thể:

2.1. Giám sát hoạt động kinh doanh, việc tuân thủ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ trong quản trị, điều hành VietinBank; thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ

Trong năm 2016, BKS tổ chức thực hiện công tác giám sát thông qua các nội dung sau:

- i. Định kỳ giám sát, cập nhật thông tin, tình hình hoạt động kinh doanh của VietinBank, tham gia và trao đổi ý kiến tại các cuộc họp HĐQT, BĐH:

BKS đã thực hiện việc giám sát tình hình hoạt động kinh doanh của Vietinbank thông qua báo cáo của các khối/phòng/ban nghiệp vụ thuộc BÐH và bộ phận KTNB. Định kỳ hàng tháng hoặc đột xuất, đại diện của Ban kiểm soát đã tham dự đầy đủ các cuộc họp thường kỳ, đột xuất của HĐQT và các cuộc họp giao ban của BÐH để nắm bắt thông tin. Tại các cuộc họp, đại diện BKS đã đưa ra các ý kiến khách quan, độc lập về các tồn tại, rủi ro tiềm ẩn trong hoạt động kinh doanh của VietinBank và các kiến nghị đối với HĐQT, Tổng giám đốc.

ii. *Rà soát các văn bản chính sách, xem xét các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT:*

BKS đã phân công thành viên BKS rà soát các văn bản chính sách do HĐQT, Tổng giám đốc ban hành, xem xét các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT theo từng lĩnh vực hoạt động của ngân hàng. Qua rà soát, xem xét, BKS nhận thấy về cơ bản các văn bản chính sách, các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT là phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ VietinBank, đáp ứng được yêu cầu quản trị, điều hành VietinBank theo nhiệm vụ do ĐHCĐ giao.

iii. *Xem xét các báo cáo giám sát, báo cáo kiểm toán của bộ phận KTNB:*

Trên cơ sở các báo cáo giám sát định kỳ các hoạt động kinh doanh chính của VietinBank và báo cáo từng cuộc kiểm toán nội bộ tại các đơn vị trong hệ thống của bộ phận KTNB, các vấn đề phát hiện qua giám sát và kiểm toán, các kiến nghị, đề xuất của KTNB đều được BKS đưa vào báo cáo gửi cho HĐQT tại các cuộc họp thường kỳ và đưa vào văn bản kiến nghị/đề xuất trực tiếp gửi đến Chủ tịch HĐQT và Tổng giám đốc.

2.2. Thẩm định báo cáo tài chính

Trong năm 2016, BKS đã lập Tổ thẩm định báo cáo tài chính để thẩm định báo cáo tài chính năm 2015 và báo cáo tài chính 6 tháng năm 2016. Kết quả thẩm định đã được BKS gửi tới HĐQT để xem xét, chỉ đạo điều chỉnh, phê duyệt để thông qua BCTC tại ĐHCĐ thường niên cũng như thực hiện công bố thông tin phù hợp với quy định của pháp luật.

2.3. Cập nhật danh sách những người có liên quan

Việc cập nhật danh sách những người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, thành viên BÐH và cổ đông sở hữu tối thiểu 5% số cổ phần có quyền biểu quyết của VietinBank đã được BKS thực hiện định kỳ theo quy định trên cơ sở phối hợp, trao đổi thông tin với Ban Thư ký HĐQT.

2.4. Về chỉ đạo và giám sát hoạt động của bộ phận KTNB

Trong năm 2016, BKS đã thường xuyên chỉ đạo bộ phận KTNB triển khai hoạt động theo chức năng nhiệm vụ do NHNN và VietinBank quy định, thực hiện kế hoạch KTNB, chương trình công tác đã được BKS giao, đánh giá kết quả hoạt động của bộ phận KTNB tại các cuộc họp thường kỳ của BKS. Kết quả, hết năm 2016, bộ phận KTNB đã hoàn thành kế hoạch KTNB năm 2016 được phê duyệt. Các kết quả kiểm toán cùng với những kiến nghị, khuyến nghị của bộ phận KTNB đã được kịp thời gửi tới HĐQT, BÐH cũng như các bộ phận liên quan để xem xét, tiến hành điều chỉnh, hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ phù hợp với quy định và thực tế hoạt động, cải thiện hiệu lực và hiệu quả trong hoạt động của VietinBank.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, BĐH và các cán bộ quản lý khác

Trong quá trình thực hiện vai trò giám sát, BKS đã chủ động phối hợp hoạt động với HĐQT, BĐH và các cán bộ quản lý khác thông qua việc kiến nghị, trao đổi trực tiếp tại các phiên họp định kỳ/đột xuất hoặc bằng văn bản kiến nghị đối với từng trường hợp cụ thể. Trong năm 2016, quan hệ phối hợp công tác giữa Ban kiểm soát và HĐQT, BĐH cũng như các cán bộ quản lý khác được thực hiện thông suốt, phù hợp với quy định của pháp luật, điều lệ và quy định nội bộ của VietinBank.

4. Hoạt động khác của BKS

Trong năm 2016, bên cạnh việc thực hiện các chức năng nhiệm vụ chính theo quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của Vietinbank, BKS đã trực tiếp chỉ đạo và cùng với bộ phận KTNB thực hiện và hoàn thành công tác điều phối, hỗ trợ hoạt động của các đơn vị thanh tra, kiểm toán bên ngoài tại VietinBank.

IV. Đào tạo về quản trị công ty trong năm 2016:

VietinBank luôn xác định vai trò quan trọng của quản trị ngân hàng đối với hiệu quả hoạt động kinh doanh cũng như mục tiêu phát triển an toàn, bền vững. Theo đó, Ban Lãnh đạo VietinBank đã tham gia nhiều khóa đào tạo chuyên sâu liên quan đến hoạt động quản trị ngân hàng ở trong và ngoài nước. Đặc biệt, VietinBank đã tổ chức chương trình hội thảo “Xây dựng và quản trị chiến lược” với sự tham gia trao đổi, phúc đáp và chia sẻ kinh nghiệm từ Chuyên gia là Trưởng bộ phận chiến lược toàn cầu của tổ chức tài chính quốc tế (IFC). Hội thảo đã cung cấp cho Ban Lãnh đạo VietinBank cùng các cấp quản lý cấp cao các kiến thức về quản trị, về xây dựng và quản trị Chiến lược, hướng đến xây dựng VietinBank là một trong những ngân hàng hàng đầu của Việt Nam, phát triển an toàn, bền vững, chủ động hội nhập quốc tế.

V. Danh sách về người có liên quan của VietinBank theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của VietinBank với chính VietinBank.

1. Danh sách về người có liên quan của VietinBank

(Chi tiết được báo cáo tại Phụ lục số 01 đính kèm Báo cáo này)

2. Giao dịch giữa VietinBank với người có liên quan của VietinBank; hoặc giữa VietinBank với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

(Chi tiết được báo cáo tại Phụ lục số 02 đính kèm Báo cáo này)

3. Giao dịch giữa người nội bộ của VietinBank, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do VietinBank nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa VietinBank với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa VietinBank với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

(Chi tiết được báo cáo tại Phụ lục số 03 đính kèm Báo cáo này)

- 4.2. Giao dịch giữa VietinBank với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: Không có
- 4.3. Các giao dịch khác của VietinBank (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành: Không có

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

(Chi tiết được báo cáo tại Phụ lục số 04 đính kèm Báo cáo này)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của VietinBank:

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Trần Thanh Thủy	Chị gái của PTGD Trần Minh Bình	0	0%	0	0%	- Mua 100 cp ngày 6/5/2016 - Mua 900 cp ngày 10/5/2016 - Bán 1.000 cp ngày 30/5/2016

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không

S/ao

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Thắng

**PHỤ LỤC 01 (Bản CBTT)
DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA VIETINBANK**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
I- Thành viên HĐQT:								
1	Nguyễn Văn Thắng		Chủ tịch HĐQT			29/04/2014		Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2014 số 12/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2014
2	Lê Đức Thọ		UVHĐQT, TGD, Người được UQ CBTT			29/04/2014		Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2014 số 12/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2014
3	Cát Quang Dương		UVHĐQT			29/04/2014		Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2014 số 12/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2014
4	Nguyễn Hồng Vân		UV HĐQT			29/04/2014		Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2014 số 12/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2014
5	Yotaro Agari		UV HĐQT			26/04/2016		Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 số 15/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2016
6	Hiroyuki Nagata		UV HĐQT, Phó TGD			29/04/2014		Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2014 số 12/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2014
7	Trần Thu Huyền		UVHĐQT			24/07/2014		Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2014 số 999/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/7/2014
8	Michael Knight Ipson		UVHĐQT			25/09/2014		Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2014 số 999/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/7/2014
9	Phùng Khắc Kế		UVHĐQT			01/11/2014		Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2014 số 999/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/7/2014
10	Go Watanabe		UV HĐQT			29/04/2014	26/04/2016	Miễn nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 số 15/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2016
II- Thành viên Ban Điều hành:								
1	Lê Đức Thọ		UVHĐQT, TGD, Người được UQ CBTT			29/04/2014		Bổ nhiệm theo Quyết định số 689/QĐ-HĐQT-NHCT1 ngày 29/4/2014 của HĐQT VietinBank
2	Hiroyuki Nagata		UV HĐQT, Phó TGD			14/10/2013		Bổ nhiệm theo Quyết định 2312/QĐ-HĐQT-NHCT1 ngày 14/10/2013 của HĐQT VietinBank
3	Bùi Như Ý		Phó TGD			04/04/2010		Bổ nhiệm theo Quyết định số 322/QĐ-HĐQT-NHCT1 ngày 4/4/2010 của HĐQT VietinBank
4	Nguyễn Hoàng Dũng		Phó TGD			15/03/2011		Bổ nhiệm theo Quyết định số 188/QĐ-HĐQT-NHCT1 ngày 15/3/2011 của HĐQT VietinBank

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
5	Nguyễn Đức Thành		Phó TGĐ			01/08/2012		Bổ nhiệm theo Quyết định số 1790/QĐ-HĐQT-NHCT1 ngày 1/8/2012 của HĐQT VietinBank
6	Trần Minh Bình		PTGD			28/05/2014		Bổ nhiệm theo Quyết định số 6688/QĐ-HĐQT-NHCT1 ngày 28/5/2014 của HĐQT VietinBank
7	Trần Công Quỳnh Lân		PTGD kiêm GĐ TTCNTT			05/03/2015		Bổ nhiệm theo Quyết định số 159/QĐ-HĐQT-NHCT1 ngày 3/3/2015 của HĐQT VietinBank
8	Nguyễn Đình Vinh		PTGD kiêm GĐ Khối KHDN			31/07/2015		Bổ nhiệm theo Quyết định số 1369/QĐ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 30/7/2015 của HĐQT VietinBank
9	Lê Như Hoa		Phó TGĐ			08/01/2016		Bổ nhiệm theo Quyết định số 369/QĐ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 1/8/2016 của HĐQT VietinBank
10	Nguyễn Văn Du		Phó TGĐ			04/04/2015	01/06/2016	Được điều động làm Chánh văn phòng NHNNVN theo Quyết định số 1158/QĐ-NHNN ngày 31/5/2016 của NHNNVN
III- Thành viên Ban kiểm soát:								
1	Nguyễn Thế Huân		Thành viên BKS			14/04/2015		Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 số 14/NQ-ĐHĐCĐ ngày 14/4/2015
2	Phạm Thị Thơm		Thành viên BKS			29/04/2014		Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2014 số 12/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2014
3	Trần Minh Đức		Thành viên BKS			14/04/2015		Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 số 14/NQ-ĐHĐCĐ ngày 14/4/2015
4	Phạm Thị Hồng Phương		Thành viên BKS			14/04/2015		Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 số 14/NQ-ĐHĐCĐ ngày 14/4/2015
5	Vũ Thị Bích Hồng		Thành viên BKS			29/04/2014	26/04/2016	Miễn nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 số 15/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2016
IV- Người có liên quan của cổ đông nội bộ là Kế toán trưởng:								
1	Nguyễn Hải Hưng		Kế toán trưởng			01/06/2011		Bổ nhiệm theo Quyết định số 038/QĐ-HĐQT-NHCT1 ngày 31/5/2011 của HĐQT VietinBank
V- Công ty con								
1	Công ty TNHH MTV Bảo hiểm NH TMCP CTVN					12/12/2002		Thành lập mới
2	Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý NH TMCP CTVN					25/11/2010		Thành lập mới
3	Công ty TNHH MTV Chuyển tiền toàn cầu NHTMCP CTVN					06/10/2011		Thành lập mới

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
4	Công ty TNHH MTV Quản lý Nợ và Khai thác tài sản NHTMCP CTVN					20/07/2010		Thành lập mới
5	Công ty TNHH MTV Quản lý quỹ NH TMCP CTVN					26/10/2010		Thành lập mới
6	Công ty TNHH MTV Cho thuê tài chính NHTMCP CTVN					26/01/1998		Thành lập mới
7	Công ty CP Chứng khoán NHTM CPCTVN					01/09/2000		Thành lập mới
8	Ngân hàng TNHH Công Thương Việt Nam tại Lào					31/07/2015		Thành lập mới
VI- Công ty liên kết								
1	Công ty TNHH Bảo hiểm nhân thọ VietinBank-Aviva					29/07/2011		Thành lập mới
2	Ngân hàng TNHH Indovina					29/10/1992		Thành lập mới

PHỤ LỤC 02 (Bản CBTT)

GIAO DỊCH GIỮA VIETINBANK VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA VIETINBANK; HOẶC GIỮA VIETINBANK VỚI CỔ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
1	Công ty CP Chứng khoán NH TMCP CTVN	Công ty con			29/6/2016 30/6/2016	248/NQ-HĐQT-NHCT44 ngày 15/6/2016 v/v Lựa chọn VietinBankSc là đại lý phát hành, đại lý lưu ký và đại lý thanh toán cho trái phiếu VietinBank	-	
2	Công ty CP Chứng khoán NH TMCP CTVN	Công ty con			11/8/2016	360/NQ-HĐQT-NHCT44 và 361/NQ-HĐQT-NHCT44 ngày 14/7/2016 v/v Ký hợp đồng tư vấn thoái vốn và Hợp đồng Ủy quyền đặt lệnh giao dịch với Công ty cổ phần Chứng khoán NHCTVN	-	
3	Công ty TNHH MTV Bảo hiểm NH TMCP CTVN	Công ty con			5/9/2016	458/NQ-TTHĐQT-NHCT44 ngày 31/8/2016 v/v thông qua Hợp đồng nguyên tắc bảo hiểm xe cơ giới giữa VietinBank với Công ty con của VietinBank là Công ty TNHH MTV Bảo hiểm VietinBank (VBI)		
4	Công ty TNHH MTV Chuyên tiền toàn cầu NH TMCP CTVN	Công ty con			22/9/2016	482/NQ-HĐQT-NHCT44 Ngày 13/9/2016 v/v thông qua hợp đồng thế chấp tài sản giữa VietinBank và VietinBank Leasing		
5	Công ty TNHH MTV Bảo hiểm NH TMCP CTVN	Công ty con			21/10/2016	561/NQ-TTHĐQT-NHCT44 Ngày 20/10/2016 v/v thông qua Hợp đồng bảo hiểm trách nhiệm công cộng cho hệ thống VietinBank giai đoạn 23/10/2016 – 23/10/2017 giữa VietinBank với Công ty con của VietinBank là Công ty TNHH MTV Bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam		

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
6	Công ty CP Chứng khoán NH TMCP CTVN	Công ty con			1/12/2016 12/12/2016	647/NQ-TTHĐQT-NHCT44 Ngày 01/12/2016 v/v ựa chọn là đại lý phát hành, đại lý đăng ký và đại lý thanh toán cho các loại trái phiếu trung dài hạn VietinBank, dự kiến phát hành trong tháng 12/2016		
7	Công ty TNHH MTV Bảo hiểm NH TMCP CTVN	Công ty con			Chưa ký HĐ	710/NQ-TTHĐQT-NHCT44 Ngày 29/12/2016 v/v thông qua Hợp đồng bảo hiểm trách nhiệm của các thành viên Hội đồng Quản trị và cấp quản lý (D&O) giai đoạn 2017-2018 giữa VietinBank với Công ty con của VietinBank là Công ty TNHH MTV Bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam		

PHỤ LỤC 03 (Bản CBTT)

GIAO DỊCH GIỮA VIETINBANK VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA VIETINBANK; HOẶC GIỮA VIETINBANK VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
1	Công ty TNHH MTV Bảo hiểm NH TMCP CTVN (VBI)	- Công ty con của VietinBank - TV HĐQT VietinBank Nguyễn Hồng Vân là Chủ tịch HĐQT của VBI			5/9/2016	458/NQ-TTHĐQT-NHCT44 ngày 31/8/2016 v/v thông qua Hợp đồng nguyên tắc bảo hiểm xe cơ giới giữa VietinBank với Công ty con của VietinBank là Công ty TNHH MTV Bảo hiểm VietinBank (VBI)	-	
2	Công ty TNHH MTV Bảo hiểm NH TMCP CTVN	- Công ty con của VietinBank - TV HĐQT VietinBank Nguyễn Hồng Vân là Chủ tịch HĐQT của VBI			21/10/2016	561/NQ-TTHĐQT-NHCT44 Ngày 20/10/2016 v/v thông qua Hợp đồng bảo hiểm trách nhiệm công cộng cho hệ thống VietinBank giai đoạn 23/10/2016 – 23/10/2017 giữa VietinBank với Công ty con của VietinBank là Công ty TNHH MTV Bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	-	
3	Công ty TNHH MTV Bảo hiểm NH TMCP CTVN	- Công ty con của VietinBank - TV HĐQT VietinBank Nguyễn Hồng Vân là Chủ tịch HĐQT của VBI			Chưa ký HĐ	710/NQ-TTHĐQT-NHCT44 Ngày 29/12/2016 v/v thông qua Hợp đồng bảo hiểm trách nhiệm của các thành viên Hội đồng Quản trị và cấp quản lý (D&O) giai đoạn 2017-2018 giữa VietinBank với Công ty con của VietinBank là Công ty TNHH MTV Bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	-	

PHỤ LỤC 04 (Bản CBTT)
DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

Stt	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I- Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên HĐQT:								
1	Nguyễn Văn Thắng		CT HĐQT			216,108	0.005804%	
1.1	Nguyễn Văn Sung		Bố đẻ			0	0%	
1.2	Vũ Thị Đinh		Mẹ đẻ			0	0%	
1.3	Vũ Việt Khánh		Vợ			0	0%	
1.4	Nguyễn Hải Long		Con			0	0%	
1.5	Nguyễn Diệu Anh		Con			0	0%	
1.6	Nguyễn Linh Ngân		Con			0	0%	
1.7	Nguyễn Kim Thành		Con			0	0%	
1.8	Nguyễn Thị Sâm		Chị ruột			0	0%	
1.9	Đình Đăng Định		Anh rể			0	0%	
1.10	Nguyễn Trung Sáng		Anh ruột			0	0%	
1.11	Nguyễn Thị Teo		Chị dâu			0	0%	
1.12	Nguyễn Thị Tô		Chị ruột			0	0%	
1.13	Nguyễn Quang Lộc		Anh rể			0	0%	
1.14	Nguyễn Văn Sang		Anh ruột			0	0%	
1.15	Vũ Thị Liên		Chị dâu			0	0%	
1.16	Nguyễn Văn Quê		Anh ruột			0	0%	
1.17	Nguyễn Thị Ngà		Chị dâu			0	0%	
1.18	Đại diện vốn Nhà nước tại VietinBank					960,081,982	25.79%	
2	Lê Đức Thọ		UVHĐQT, TGD, Người được UQ CBTT			37,527	0.001008%	
2.1	Lê Học Thức		Bố			0	0%	
2.2	Ngô Thị Sợi		Mẹ			0	0%	
2.3	Trần Thị Minh Vy		Vợ			11,949	0.000321%	
2.4	Lê Minh Đức		Con			0	0%	
2.5	Lê Minh An		Con			0	0%	
2.6	Lê Trung Dũng		Anh trai			0	0%	

Stt	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.7	Trần Thị Kim Thúy		Chị dâu			0	0%	
2.8	Lê Anh Tuấn		Em trai			0	0%	
2.9	Đặng Thị Vinh Thành		Em dâu			0	0%	
2.10	Lê Kiên Cường		Em trai			0	0%	
2.11	Nguyễn Thị Thu Phương		Em dâu			119,514	0.0032%	
2.12	Đại diện vốn Nhà nước tại VietinBank					720,061,487	19.34%	
3	Cát Quang Dương		UV HĐQT			0	0%	
3.1	Cát Văn Sơn		Cha			0	0%	
3.2	Nguyễn Phước Diệu Hy		Mẹ			0	0%	
3.3	Nguyễn Thị Bích Hương		Vợ			0	0%	
3.4	Cát Bảo Châu		Con			0	0%	
3.5	Cát Hương Giang		Con			0	0%	
3.6	Cát Nguyên Hùng		Anh trai			0	0%	
3.7	Phạm Thị Lắm		Chị dâu			0	0%	
3.8	Cát Diệu Hương		Chị gái			0	0%	
3.9	Phương Minh Hòa		Anh rể			0	0%	
3.10	Cát Diệu Hà		Em gái			0	0%	
3.11	Lê Đức Cường		Em rể			0	0%	
3.12	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam		Phó Vụ trưởng, Vụ tín dụng					
3.13	Đại diện vốn Nhà nước tại VietinBank					720,061,487	19.34%	
4	Nguyễn Hồng Vân		UV HĐQT			4,050	0.000109%	
4.1	Nguyễn Minh Khanh		Bố đẻ					
4.2	Võ Hải Đường		Mẹ đẻ					
4.3	Nguyễn Mạnh Cường		Chồng			0	0%	
4.4	Nguyễn Sĩ Nguyên		Con ruột			0	0%	
4.5	Nguyễn Hồng Lâm		Em trai			0	0%	
4.6	Phạm Thùy Linh		Em dâu			0	0%	
4.7	Công ty TNHH MTV Bảo hiểm NH TMCP CTVN		Chủ tịch HĐQT					
4.8	Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý NH TMCP CTVN		Chủ tịch HĐQT					

Stt	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.9	Công ty TNHH Bảo hiểm nhân thọ Vietinbank-aviva		UV HĐQT					
4.10	Hiệp hội Kinh doanh vàng Việt Nam		UV Ban chấp hành TW					
5	Yotaro Agari		UV HĐQT			0	0%	
5.1	Taiichiro Agari		Bố			0	0%	
5.2	Yasuko Agari		Mẹ			0	0%	
5.3	Nobuko Agari		Vợ			0	0%	
5.4	Wakako Agari		Con gái			0	0%	
5.5	Mayuko Agari		Con gái			0	0%	
5.6	Keitaro Agari		Em trai			0	0%	
5.7	Tommomi Agari		Em dâu			0	0%	
5.8	BTMU		Tổng Trưởng phòng, phụ trách bộ phận kế hoạch khu vực Châu Á và Châu Đại Dương (Singapore)					
5.9	Mitsubishi UFJ Financial Group, Inc		Cán bộ điều hành cao cấp					
5.10	Ngân hàng Ayudhya Public Company Limited		Thành viên HĐQT					
6	Hiroyuki Nagata		UV HĐQT, Phó TGĐ			0	0%	
6.1	Kiyokazu Nagata		Bố					
6.2	Michiko Nagata		Mẹ			0	0%	
6.3	Takako Nagata		Vợ			0	0%	
6.4	Yuto Nagata		Con trai			0	0%	
6.5	Masanori Nagata		Anh trai			0	0%	
6.6	Miyako Nagata		Em dâu			0	0%	
7	Trần Thu Huyền		UV HĐQT			1,429	0%	
7.1	Trần Đình Mão		Bố đẻ			0	0%	
7.2	Hoàng Thị Ngân		Mẹ đẻ			0	0%	
7.3	Nguyễn Hữu Phương		Chồng			0	0%	
7.4	Nguyễn Hữu Duy Hoàng		Con trai			0	0%	
7.5	Nguyễn Lâm Tâm Anh		Con gái			0	0%	

Stt	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.6	Trần Đức Minh		Em trai			0	0%	
7.7	Lương Thanh Chuyên		Em dâu			0	0%	
7.8	Trần Tiến Duy		Em trai			98	0%	
7.9	Trần Thị Hồng Hạnh		Em dâu			0	0%	
8	Michael Knight Ipson		UVHĐQT			0	0%	
8.1	Gloria Dan Ipson		Vợ			0	0%	
8.2	Aimee Peggy Pflederer		Con gái			0	0%	
8.3	Mark Andrew Pflederer		Con rể			0	0%	
8.4	Daniel Andrew Ipson		Anh trai			0	0%	
8.5	Sue Ellen Ipson		Chị dâu			0	0%	
8.6	Steven Earl Ipson		Anh trai			0	0%	
8.7	Jean Anne Ipson		Em gái			0	0%	
8.8	Tổ chức Tài chính Quốc tế		Chuyên gia cao cấp					
9	Phùng Khắc Kế		UVHĐQT			0	0%	
9.1	Phùng Danh Cảnh		Bố đẻ					
9.2	Đào Thị Cẩm		Mẹ đẻ					
9.3	Hoàng Thị Lan		Vợ			0	0%	
9.4	Phùng Thị Lan Hương		Con gái			0	0%	
9.5	Phùng Ngọc Quang		Con trai			0	0%	
9.6	Phùng Thị Bích		Chị gái			0	0%	
9.7	Trương Bang Giao		Anh rể					
II- Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên Ban Tổng Giám đốc:								
1	Lê Đức Thọ		UVHĐQT, TGD, Người được UQ CBTT			37,527	0.001008%	
<i>(Xem mục I.2)</i>								
2	Hiroyuki Nagata		UV HDQT, Phó TGD			0	0%	
<i>(Xem mục I.6)</i>								
3	Bùi Như Ý		Phó TGD			0	0%	
3.1	Bùi Xuân Linh		Bố đẻ			0	0%	
3.2	Đỗ Tuyết Nhung		Mẹ đẻ			0	0%	
3.3	Nguyễn Ngọc Thành		Chồng			0	0%	
3.4	Nguyễn Ngọc Diệp		Con ruột			0	0%	
3.5	Nguyễn Ngọc Hân		Con ruột			0	0%	

Stt	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.6	Bùi Đỗ Hùng		Anh trai			0	0%	
3.7	Nguyễn Thu Hiền		Chị dâu			0	0%	
3.8	Bùi Đỗ Mạnh		Em trai			0	0%	
3.9	Chu Thị Hồng Minh		Em dâu			0	0%	
4	Nguyễn Hoàng Dũng		Phó TGD			43,024	0.001156%	
4.1	Nguyễn Văn Đông		Cha			0	0%	
4.2	Trần Thị Xưa		Mẹ			0	0%	
4.3	Lê Thị Nga		Vợ			0	0%	
4.4	Nguyễn Lê Quỳnh		Con			0	0%	
4.5	Nguyễn Lê Huy Bảo		Con			0	0%	
4.6	Nguyễn Lệ Thuý		Chị gái			0	0%	
4.7	Nguyễn Lệ Tuyết		Chị gái			0	0%	
4.8	Trần Thanh Liêm		Anh rể			0	0%	
4.9	Nguyễn Lệ Ánh		Chị gái			0	0%	
4.10	Nguyễn Hoàng Vĩnh		Em trai			0	0%	
4.11	Nguyễn Hoàng Viễn		Em trai			0	0%	
4.12	Vũ Thị An		Em dâu			0	0%	
4.13	Nguyễn Lệ Hồng		Em gái			0	0%	
4.14	Nguyễn Trần Hoà Bình		Em trai			11	0%	
4.15	Mai Kim Loan		Em dâu			0	0%	
5	Nguyễn Đức Thành		Phó TGD			0	0%	
5.1	Trần Thị Nhường		Mẹ			0	0%	
5.2	Hoàng Việt Phương		Vợ			6	0.0000002%	
5.3	Nguyễn Minh Nga		Con gái			0	0%	
5.4	Nguyễn Hoàng Quân		Con trai			0	0%	
5.5	Nguyễn Thị Liên		Chị gái			0	0%	
5.6	Nguyễn Đức Huyền		Anh trai			0	0%	
5.7	Dương Thị Thái Hà		Chị dâu			0	0%	
5.8	Nguyễn Thị Khoa		Chị gái			0	0%	
5.9	Nguyễn Đức Huy		Anh trai			0	0%	
5.10	Nguyễn Thị Hiền		Chị dâu			0	0%	
5.11	Nguyễn Đức Thanh		Anh trai			0	0%	
5.12	Đỗ Thị Lan		Chị dâu			0	0%	
5.13	Nguyễn Thị Minh Thúy		Chị gái			0	0%	

Stt	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.14	Nguyễn Việt Hoa		Anh rể			0	0%	
6	Trần Minh Bình		PTGD			2,405	0.000065%	
6.1	Trần Minh Quyết		Bố			0	0%	
6.2	Lã Thị Hiền		Mẹ			0	0%	
6.3	Nguyễn Thị Lệ Hằng		Vợ			0	0%	
6.4	Trần Quang Phú		Con			0	0%	
6.5	Trần Khánh Uyên		Con			0	0%	
6.6	Trần Thanh Tâm		Chị gái			0	0%	
6.7	Phan Trọng Tiến		Anh rể			0	0%	
6.8	Trần Thiên Lý		Chị gái			0	0%	
6.9	Lê Thanh Liêm		Anh rể			0	0%	
6.10	Trần Mai Hương		Chị gái			0	0%	
6.11	Dương Minh Hải		Anh rể			0	0%	
6.12	Trần Thanh Thủy		Chị gái			0	0%	
6.13	Trần Mạnh Tiến		Anh trai			0	0%	
6.14	Mai Thị Quý		Chị dâu			0	0%	
6.15	Trần Quốc Hiệp		Anh trai			0	0%	
6.16	Dương Thị Đỗ Quyên		Chị dâu			0	0%	
6.17	Ngân hàng TNHH Công Thương Việt Nam tại Lào		Chủ tịch					
7	Trần Công Quỳnh Lân		PTGD kiêm GD TTCNTT			31,920	0.000857%	
7.1	Trần Công Minh		Bố			0	0%	
7.2	Cao Thị Kim Dung		Mẹ			0	0%	
7.3	Huỳnh Nữ Trâm Anh		Vợ			0	0%	
7.4	Trần Công Quốc Khải		Con			0	0%	
7.5	Trần Công Khải Kỳ		Con			0	0%	
7.6	Trần Công Duy Long		Anh trai			0	0%	
7.7	Trần Thu Trang		Chị dâu			0	0%	
7.8	Trần Công Thiên Qui		Em trai			0	0%	
7.9	Trần Nguyễn Thùy Dương		Em dâu			0	0%	
7.10	Trần Công Bảo Phụng		Em trai			0	0%	
7.11	Trần Kanako		Em dâu			0	0%	
7.12	Trần Kim Quỳnh Tiên		Em gái			0	0%	

Stt	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8	Nguyễn Đình Vinh		PTGD kiêm GD Khối KHDN			0	0%	
8.1	Nguyễn Đình Thảo		Bố			0	0%	
8.2	Võ Thị Hạnh Thục		Mẹ			0	0%	
8.3	Mai Thanh Loan		Vợ			0	0%	
8.4	Nguyễn Mai Chi		Con			0	0%	
8.5	Nguyễn Đình Sơn		Anh trai			0	0%	
8.6	Nguyễn Vũ Diệu Nga		Chị dâu			0	0%	
8.7	Công ty TNHH MTV Quản lý Nợ và Khai thác tài sản NH TMCP CTVN		Chủ tịch					
8.8	Công ty TNHH MTV Chuyên tiền toàn cầu NHTMCP CTVN		Chủ tịch					
8.9	Công ty TNHH Bảo hiểm nhân thọ Vietinbank-Aviva		Chủ tịch HĐTV					
9	Lê Như Hoa		Phó Tổng giám đốc			27.692	0%	
9.1	Lê Sơn Xuân		Bố			283	0%	
9.2	Trần Thị Thuộc		Mẹ			0	0%	
9.3	Phạm Duy Bình		Chồng			0	0%	
9.4	Phạm Thị Thùy Dương		Con			0	0%	
9.5	Phạm Thị Bảo Châu		Con			0	0%	
9.6	Phạm Đức Lương		Con			0	0%	
9.7	Lê Thanh Mai		Chị gái			17.208	0%	
9.8	Nguyễn Huy Oánh		Anh rể			0	0%	
9.9	Lê Hải Hiệp		Em trai			0	0%	
9.10	Đỗ Thị Thu Hằng		Em dâu			0	0%	
III- Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên Ban kiểm soát:								
1	Nguyễn Thế Huân		Thành viên BKS			0	0%	
1.1	Nguyễn Thế Hùng		Bố đẻ			0	0%	
1.2	Chu Thị Đào		Mẹ đẻ			0	0%	
1.3	Nguyễn Thị Phương Chi		Vợ			0	0%	
1.4	Nguyễn Anh Phương		Con gái			0	0%	
1.5	Nguyễn Hoàng Nam		Con trai			0	0%	

Stt	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.6	Nguyễn Thúy Nga		Chị gái			0	0%	
1.7	Hoàng Văn Liên		Anh rể			0	0%	
1.8	Nguyễn Thế Huy		Em trai			0	0%	
1.9	Phạm Thị Minh Tú		Em dâu			0	0%	
2	Phạm Thị Thom		Ủy viên BKS			0	0%	
2.1	Phạm Cân		Bố đẻ					
2.2	Phạm Thị Khuya		Mẹ đẻ			0	0%	
2.3	Kim Đức Cường		Chồng			0	0%	
2.4	Kim Đức Minh		Con ruột			0	0%	
2.5	Kim Hương Thảo		Con ruột			0	0%	
2.6	Phạm Anh Tuấn		Anh ruột			0	0%	
2.7	Nguyễn Thị Hiên		Chị dâu			0	0%	
2.8	Phạm Thị Hoa		Chị ruột			0	0%	
2.9	Đinh Đăng Định		Anh rể			0	0%	
2.10	Phạm Ngọc Chung		Anh ruột			0	0%	
2.11	Nguyễn Thị Hòa		Chị dâu			0	0%	
2.12	Phạm Tiến Thực		Anh ruột			0	0%	
2.13	Nguyễn Thúy Hải		Chị dâu			0	0%	
2.14	Phạm Đức Tân		Anh ruột			0	0%	
2.15	Vũ Thị Nguyệt		Chị dâu			0	0%	
2.16	Phạm Ngọc Thanh		Anh ruột			0	0%	
2.17	Nguyễn Thị Oanh		Chị dâu			0	0%	
2.18	Phạm Thị Ngọc		Chị ruột			0	0%	
2.19	Tạ Văn Hiền		Anh rể			0	0%	
2.20	Phạm Thứ Tám		Anh ruột			0	0%	
2.21	Phạm Thị Trà Lý		Chị dâu			0	0%	
2.22	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam		TP Chế độ, Vụ Tài chính-Kế toán			0	0%	
3	Trần Minh Đức		Thành viên BKS			0	0%	
3.1	Trần Thái Bài		Bố đẻ			0	0%	
3.2	Phạm Thị Mão		Mẹ đẻ			0	0%	
3.3	Phạm Thị Hoàng Anh		Vợ			0	0%	
3.4	Trần Chính Minh		Con trai			0	0%	
3.5	Trần Minh Anh		Con gái			0	0%	

Stt	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.6	Trần Thị Thu Hương		Chị gái			0	0%	
3.7	Vũ Phương Lam		Anh rể			0	0%	
4	Phạm Thị Hồng Phương		Thành viên BKS			94	0.0000025%	
4.1	Phạm Quốc Lương		Bố đẻ					
4.2	Trần Thị Thảo		Mẹ đẻ			0	0%	
4.3	Nguyễn Thái Chinh		Chồng			5,695	0.000153%	
4.4	Nguyễn Phương Ly		Con gái			0	0%	
4.5	Nguyễn Thái Dương		Con trai			0	0%	
4.6	Phạm Thị Hồng Thanh		Chị gái			0	0%	
4.7	Nguyễn Trần Dũng		Anh rể			0	0%	
4.8	Phạm Thị Hồng Thúy		Chị gái			0	0%	
4.9	Nguyễn Duy Hòa		Anh rể			0	0%	
4.10	Phạm Quốc Hùng		Anh trai			0	0%	
4.11	Đặng Thanh Trà		Chị dâu			0	0%	
4.12	Phạm Thị Hồng Liên		Chị gái			8,031	0%	
4.13	Nguyễn Quang Trung		Anh rể			0	0%	
4.14	Phạm Thị Hồng Loan		Em gái			0	0%	
4.15	Nguyễn Minh Đồng		Em rể			0	0%	
IV- Người có liên quan của công đồng nội bộ là Kế toán trưởng:								
1	Nguyễn Hải Hưng		Kế toán trưởng			19,288	0.000518%	
1.1	Nguyễn Minh Châu		Bố đẻ			0	0%	
1.2	Nguyễn Thị Liễu		Mẹ đẻ			0	0%	
1.3	Trần Thanh Phương		Vợ			2,865	0.000077%	
1.4	Nguyễn Phương Ngân		Con gái			0	0%	
1.5	Nguyễn Minh Nghĩa		Con trai			0	0%	
1.6	Nguyễn Mạnh Hà		Em trai			0	0%	